



Bối cảnh

Ngày 15/06/2020, Bộ Công Thương đã ban hành **Thông tư số 11/2020/TT-BCT (“Thông tư 11”)** hướng dẫn về quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (“Hiệp định EVFTA”), được coi là các bên hoặc nước thành viên trong Hiệp định EVFTA.

Thông tư 11 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/08/2020, và sẽ có ảnh hưởng đáng kể lên các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực sau:

- Mua sản phẩm từ các nhà cung cấp châu Âu để bán ở thị trường trong nước; và/hoặc
- Mua nguyên liệu (cho các hoạt động sản xuất) và bán các thành phẩm/bộ phận/linh kiện cho khách hàng châu Âu.

Các nội dung chính

1. Các quy tắc xác định xuất xứ hàng hóa
2. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa
3. Thông tin thể hiện trên Giấy chứng nhận xuất xứ
4. Quá cảnh và chia nhỏ lô hàng tại nước thứ ba
5. Quy tắc Cộng gộp và Công đoạn gia công, chế biến đơn giản

Nội dung chi tiết các mục trên được trình bày ở các trang sau.

Nếu Quý Doanh nghiệp cần tìm hiểu chi tiết các thông tin về nội dung Thông tư 11 và những tác động tới hoạt động kinh doanh của mình, xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia Thuế, Thương mại và Hải quan của Deloitte Việt Nam để được hỗ trợ.



Các nội dung chính

1 Quy tắc xác định xuất xứ hàng hóa

Các hàng hóa dưới đây được coi là có xuất xứ từ một nước thành viên và đủ điều kiện hưởng thuế quan ưu đãi theo Hiệp định EVFTA khi:

- i. Hàng hóa có xuất xứ thuần túy tại một nước thành viên – ví dụ: nông sản được trồng tại Việt Nam; hoặc
- ii. Hàng hóa (thường là các hàng hóa trải qua sản xuất) có xuất xứ không thuần túy được tạo ra tại một nước thành viên, nhưng nguyên liệu không có xuất xứ đã phải trải qua các công đoạn gia công hoặc chế biến đầy đủ tại một nước thành viên.

Lưu ý: Hướng dẫn chi tiết về các công đoạn gia công hoặc chế biến đầy đủ được thực hiện trên các nguyên liệu không có xuất xứ thuần túy được nêu tại nội dung quy tắc xuất xứ đối với sản phẩm cụ thể và quy tắc Cộng gộp trong Hiệp định EVFTA.

2 Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa

Để nhà nhập khẩu chứng minh rằng hàng hóa đã đáp ứng yêu cầu tiêu chí xuất xứ và do đó được hưởng ưu đãi thuế quan theo Hiệp định EVFTA thì một trong những chứng từ chứng minh về xuất xứ phải nộp cho cơ quan Hải quan nước nhập khẩu đó là:

- i. **Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (“C/O”) mẫu EUR.1** được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu; hoặc
- ii. **Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ** phát hành bởi nhà xuất khẩu được thể hiện trên hóa đơn, phiếu giao hàng hoặc chứng từ thương mại khác có đủ thông tin về hàng (*).

➤ Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Liên minh châu Âu (“EU”):

- Với lô hàng có trị giá đến 6.000 EUR, bất kỳ nhà xuất khẩu nào cũng có thể tự chứng nhận xuất xứ.
- Với lô hàng có trị giá trên 6.000 EUR, chỉ có nhà xuất khẩu đủ điều kiện (approved exporters) mới được tự chứng nhận xuất xứ.

➤ Đối với hàng hóa xuất khẩu từ VN:

- Việt Nam hiện chưa chính thức triển khai cơ chế tự chứng nhận xuất xứ, do đó tại thời điểm Thông tư 11 có hiệu lực vào ngày 01/08/2020 sẽ chỉ có C/O mẫu EUR.1 được sử dụng như là chứng từ chứng minh về xuất xứ. Trong thời gian tới, khi Việt Nam chính thức áp dụng cơ chế tự chứng nhận xuất xứ, cơ quan quản lý Nhà nước sẽ ban hành các quy định liên quan trong nước và thông báo cho EU trước khi thực hiện cơ chế này.



3 Thông tin thể hiện trên Giấy chứng nhận xuất xứ

Liên quan đến nội dung khai báo trên mẫu EUR.1, các bên thống nhất cho phép nhà xuất khẩu:

- i. Được lựa chọn khai báo hoặc không khai báo một số tiêu chí như: thông tin nhà nhập khẩu, hành trình lô hàng, số hóa đơn thương mại; và
- ii. Không yêu cầu thể hiện tiêu chí xuất xứ, mã số HS của hàng hóa trên C/O.

Lưu ý: Nội dung mô tả của hàng hoá trên mẫu EUR.1 phải đủ chi tiết để hải quan nước nhập khẩu xác nhận rằng hàng hóa thuộc phụ lục cắt giảm thuế do đó đủ điều kiện hưởng thuế suất ưu đãi.

4 Quá cảnh và chia nhỏ lô hàng tại nước thứ ba

Hai bên đồng ý cho phép sản phẩm được quá cảnh, lưu kho và chia nhỏ tại nước thứ ba ngoài Hiệp định EVFTA, với điều kiện:

- i. Sản phẩm đó không được thay đổi hoặc tham gia vào bất kỳ công đoạn gia công nào làm thay đổi sản phẩm, ngoại trừ các công đoạn bảo quản sản phẩm hoặc dán nhãn, dấu niêm phong...;
- ii. Việc chia nhỏ lô hàng được phép thực hiện bởi nhà xuất khẩu hoặc theo ủy quyền của nhà xuất khẩu; và
- iii. Hàng hóa chịu sự giám sát của Hải quan tại nước quá cảnh hoặc nước nơi chia nhỏ lô hàng.

5 Quy tắc cộng gộp và Công đoạn gia công, chế biến đơn giản

Thông tư quy định hàng hóa được coi là có xuất xứ tại nước thành viên xuất khẩu khi được sản xuất từ nguyên liệu có xuất xứ tại nước thành viên khác, bao gồm các nước đã có hiệp định thương mại tự do với EU và Việt Nam như các quốc gia thuộc khối ASEAN, Hàn Quốc, với điều kiện công đoạn gia công, chế biến được thực hiện tại nước thành viên xuất khẩu vượt quá công đoạn gia công, chế biến đơn giản.

Quý Doanh nghiệp quan tâm nội dung chi tiết về Quy tắc cộng gộp và Công đoạn gia công, chế biến đơn giản, vui lòng tham khảo bản tin nhanh về “**Hiệp định Thương mại tự do giữa CHXHCN Việt Nam và Liên minh châu Âu EVFTA**” của chúng tôi được phát hành vào ngày 09/06/2020 tại [đây](#).



Dịch vụ hỗ trợ của Deloitte

Các chuyên gia về Hải quan và Thương mại Toàn cầu của Deloitte Việt Nam có thể cung cấp các kinh nghiệm thực tiễn và hỗ trợ nhà xuất khẩu, nhập khẩu trong các lĩnh vực sau:

Tư vấn

về **quy tắc xuất xứ** trong Hiệp định EVFTA và các hiệp định khác, đặc biệt là các quy tắc “mới” hoặc mang tính đặc thù của từng hiệp định

Tư vấn

về **mức thuế suất thuế Xuất khẩu/Nhập khẩu ưu đãi** theo lộ trình thực hiện Hiệp định EVFTA và thủ tục cần thực hiện để xin hưởng thuế suất ưu đãi theo Hiệp định EVFTA

Soát xét

các **sản phẩm xuất khẩu** đáp ứng các yêu cầu về quy tắc xuất xứ và chứng nhận xuất xứ theo Hiệp định EVFTA, và **tư vấn về các chiến lược** áp dụng để đạt tiêu chuẩn cần thiết

Tư vấn

về **mô hình kinh doanh của doanh nghiệp, hoạch định chuỗi cung ứng** và cơ hội hưởng ưu đãi thuế quan tại các thị trường xuất khẩu mục tiêu

Tư vấn

về **thủ tục để được cấp chứng nhận EUR.1 hoặc tự chứng nhận xuất xứ** trong EVFTA, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình đăng ký

Tư vấn

về **các vướng mắc khác** có liên quan đến thực hiện Hiệp định EVFTA



Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc phụ trách
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Suresh G Kumar
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4400
ksuresh@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Bob Fletcher
Giám đốc Dịch vụ Hải quan
+ 84 28 7101 4398
fletcherbob@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Deloitte.



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Về Deloitte Châu Á Thái Bình Dương

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Về Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, các dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi các công ty thành viên pháp lý riêng biệt và độc lập, gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý. Thời điểm người đọc nhận được tài liệu này và không có bất kỳ phản hồi nào tới Deloitte, chúng tôi sẽ coi là người đọc đã đồng ý và chấp thuận với các thông tin và nội dung nêu trên.